

Hải Phòng, ngày 29 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO YÊU CẦU BÁO GIÁ
Máy gây mê

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Kiến An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm Máy gây mê để trang bị cho Khoa Gây mê-Hồi Sức - Bệnh viện Kiến An với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Kiến An.

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Ông Nguyễn Trung Kiên - Thành viên Ban mua sắm; Trưởng phòng VTTBYT Bệnh viện Kiến An

- Địa chỉ email: phongvttbytbvka@gmail.com

- Số điện thoại: **0939.163.163**

Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

+ Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư thiết bị y tế- Bệnh viện Kiến An, số 35 Trần Tất Văn, phường Bắc Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

+ Nhận qua gmail: phongvttbytbvka@gmail.com. (Bổ sung file mềm kèm theo)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 29/08/2025 đến trước 17giờ, ngày 12/9 /2025 (Báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị) và các cam kết khác:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy gây mê	Như Phụ lục chi tiết đính kèm theo	02	cái

2. Yêu cầu khác

- Hàng mới 100%, đúng chủng loại, xuất xứ.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: tại Khoa Gây mê- Hồi Sức - Bệnh viện Kiến An, số 35 Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng.
- Vận chuyển, bảo quản thiết bị: Nhà cung cấp máy móc, thiết bị chịu trách nhiệm thực hiện.
- Thời gian giao hàng dự kiến: Ghi theo thời gian dự kiến giao hàng, phù hợp với kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu.
- Thời gian bảo hành (nếu có).

- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện kèm theo
- Cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng anh và tiếng việt
- Lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn sử dụng ngay sau khi bàn giao, được thực hiện bởi kỹ sư có đủ trình độ, kinh nghiệm, được đào tạo chính hãng (có kèm giấy chứng nhận)
- Có giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (sau đây gọi là Giấy phép bán hàng).
- Cung cấp các hồ sơ tài liệu có liên quan: Catalog, giấy chứng nhận xuất xứ, giấy chứng nhận chất lượng, giấy chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. Giấy chứng nhận lưu hành, phân nhóm trang thiết bị còn hiệu lực.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban mua sắm;
- Công TTĐT BVKA;
- Lưu VT-TBYT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Phước

PHỤ LỤC
DANH MỤC CHI TIẾT MÁY GÂY MÊ
Kèm theo yêu cầu báo giá ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc
mời chào giá Máy gây mê

STT	Mô tả yêu cầu về cấu hình, tính năng và thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
1	1. Yêu cầu chung - Năm sản xuất máy chính: 2025 trở về sau - Chất lượng máy: Mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO13485, CE hoặc tương đương - Nguồn cung cấp: 220VAC; 50Hz - Môi trường hoạt động: Phù hợp với môi trường tại Việt Nam + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$ + Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$ - Yêu cầu về xuất xứ máy chính: thuộc một trong các nước G7 hoặc EU 2. Cấu hình - Máy chính: 01 máy - Các bộ phụ kiện tích hợp chính hãng kèm theo máy chính + Bộ trộn khí điện tử cho O2 và Air: 01 bộ + Màn hình chính cảm ứng màu điều khiển các chức năng: 01 cái + Màn hình phụ hiển thị áp lực nguồn khí, trạng thái pin và khí: 01 cái + Dây khí nén: 01 cái + Dây oxy: 01 cái + Bộ thải khí mê + Dây dẫn thải khí mê: 01 bộ + Cảm biến lưu lượng sử dụng nhiều lần: 01 bộ + Bộ sưởi ẩm đường thở tích hợp đồng bộ: 01 bộ + Bộ hấp thụ CO2 kèm bình vôi soda sử dụng nhiều lần: 01 bộ + Bình bốc hơi cho khí mê Sevoflurane và Desflurane: 02 bình + Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ tích hợp trong máy: 01 bộ + Khối đo khí mê tích hợp trong thân máy: 01 cái + Bẫy nước bảo vệ mô đun khí mê: 01 bộ + Dây trích khí lấy mẫu đo khí mê: 01 bộ + Phổi giả test máy: 01 cái + Xe đẩy tích hợp đồng bộ với máy chính: 01 cái Bộ phụ kiện tiêu chuẩn chính hãng + Mặt nạ người lớn, trẻ em sử dụng nhiều lần: 01 bộ	máy	02

+ Dây gây mê người lớn, trẻ em sử dụng nhiều lần: 01 bộ + Bóng bóp người lớn, trẻ em: 01 bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ		
3. Tính năng và thông số kỹ thuật Máy chính - Sử dụng cho bệnh nhân: sơ sinh, trẻ em, người lớn - Có chế độ gây mê dòng thấp - Có phần mềm giúp trực quan khi thực hiện gây mê dòng thấp - Có phần mềm giúp thực hiện huy động phế nang một bước và nhiều bước - Máy sử dụng bộ trộn khí điện tử cho Air và O₂. - Máy gây mê được với lưu lượng thấp - Van giới hạn áp lực điều chỉnh trong dải: từ ≤ 6 tới ≥ 70 cmH₂O - Tổng thể tích hệ thống thở, bao gồm cả bình hấp thụ CO₂: ≤ 5 L - Có đèn chiếu sáng bề mặt làm việc Màn hình - Màn hình cảm ứng ≥ 15 inch, có thể cài đặt theo nhu cầu sử dụng và quản lý các báo động. - Màn hình phụ tích hợp hiển thị áp lực nguồn khí, trạng thái pin và khí - Hiển thị ≥ 3 đồ thị dạng sóng trên màn hình - Các đồ thị dạng sóng có thể lựa chọn tối thiểu: Áp lực, lưu lượng, khí mê và CO₂ - Có thể điều chỉnh độ sáng màn hình với nhiều mức độ khác nhau Phần gây mê - Cảm biến lưu lượng có thể hấp tiết trùng được hoặc tương đương - Có van giới hạn áp lực - Có bộ thải khí mê thừa - Có hệ thống cung cấp khí oxy phụ trợ Phần thở - Sử dụng công nghệ vận hành bằng piston hoặc áp lực khí và lồng xếp hoặc tương đương - Có bộ sưởi ẩm đường thở tích hợp, giúp làm ẩm khí thở vào và hạn chế đọng nước đường thở - Cấp O₂ nhanh: từ 25 tới ≥ 50 L/phút - Có chức năng kiểm tra rò khí hệ thống - Máy có thể chuyển sang chế độ chờ (Standby). - Dải lưu lượng khí sạch: từ ≤ 0.3 L/phút đến ≥ 15 L/phút - Hệ thống hấp thụ CO₂: Bình hấp thụ CO₂ có sức chứa ≥ 0.65 L Bình bốc hơi		

- Bình bốc hơi có ≥ 01 vị trí lắp bình bốc hơi
- Có khoá an toàn đảm bảo chỉ một loại thuốc mê được sử dụng khi lắp đồng thời 02 bình bốc hơi
- Dải lưu lượng: từ ≤ 0.5 lít/phút tới ≥ 15 lít /phút
- Tổng dung tích thuốc mê: $\geq 200\text{ml}$

Ắc quy dự phòng

- Thời gian hoạt động tối đa: ≥ 90 phút.
- Loại ắc quy: có thể sạc lại

Xe đẩy

- Có bánh xe và khóa hãm

Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ

- Có hệ thống cung cấp khí Oxy phụ trợ tích hợp trong máy chính có dải điều chỉnh: từ ≤ 5 tới ≥ 10 L/phút.

Các chế độ thở

- Chế độ kiểm soát thể tích hoặc tương đương
- Chế độ kiểm soát áp lực hoặc tương đương
- Chế độ kiểm soát thể tích, điều chỉnh dòng hoặc tương đương
- Chế độ thở cưỡng bức ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát thể tích hoặc tương đương
- Chế độ thở cưỡng bức ngắt quãng đồng bộ SIMV kiểm soát áp lực hoặc tương đương
- Chế độ thông khí áp lực dương liên tục (CPAP) hoặc tương đương

Các thông số thở

- Thể tích khí lưu thông Vt: từ ≤ 25 tới $\geq 1400\text{mL}$
- Dải thông khí phút: từ ≤ 0.5 tới ≥ 35 L/phút
- Mức lưu lượng đỉnh ≥ 110 L/phút
- Dải áp lực hít vào: từ ≤ 10 tới ≥ 55 cmH₂O
- Dải giới hạn áp lực: từ ≤ 15 tới ≥ 75 cmH₂O
- PEEP: Từ ≤ 5 tới ≥ 30 cmH₂O
- Dải áp lực hỗ trợ: từ ≤ 5 tới ≥ 35 cmH₂O
- Tần số thở: Từ ≤ 5 đến ≥ 100 nhịp/phút
- Tỷ lệ I:E: từ $\leq 1:8$ tới $\geq 2:1$
- Thời gian hít vào: từ ≤ 0.5 tới ≥ 5 giây
- Độ nhạy trigger dòng: từ ≤ 2 tới ≥ 10 L / phút
- Ngưỡng ngắt kỳ thở vào: từ ≤ 6 tới $\geq 60\%$

Các thông số theo dõi

- Thông khí phút MV: ≤ 0.5 tới ≥ 35 L/phút
- Thể tích khí lưu thông thở ra VT: ≤ 5 tới ≥ 2000 ml
- Áp lực: ≤ -15 tới $\geq +90$ cmH₂O

Chức năng cảnh báo an toàn

- Nồng độ CO₂ thở ra: Cao; Thấp
- Thông khí phút: Cao; Thấp
- Báo động ngừng thở
- Áp lực đường thở: Cao hoặc Thấp
- Nồng độ % FiO₂: Cao; Thấp

Khối đo khí mê

- Tự động nhận dạng thuốc mê: Isoflurane, Sevoflurane,

Desflurane, Halothane, Enflurane - Theo dõi nồng độ khí mê tối thiểu trong phế nang (MAC) tự động, MAC được tính toán và hiển thị dựa theo độ tuổi - Có chức năng theo dõi và chỉ thị mức độ tiêu thụ khí tươi của bệnh nhân - Phát hiện được hỗn hợp khí Khí CO₂ - Theo dõi CO₂ thở vào; thở ra - Dải đo: từ 0 tới $\geq 10\%$ - Loại cảm biến: cảm biến hồng ngoại - Thay đổi được cảnh báo CO₂ thở ra cao/thấp Khí O₂ - Cảm biến O₂ sử dụng công nghệ thuận từ - Theo dõi nồng độ O₂ thở vào; thở ra - Dải đo: từ 0 tới 100% - Điều chỉnh được giới hạn cảnh báo nồng độ O₂ thở vào cao-thấp N₂O - Có dõi nồng độ N₂O thở vào; thở ra - Dải đo: từ 0 tới 100% Thuốc mê(AA) - Dải đo Isoflurane: từ ≤ 0.1 tới $\geq 5\%$ - Dải đo Sevoflurane: từ ≤ 0.1 tới $\geq 8\%$ - Dải đo Desflurane: từ ≤ 0.1 tới $\geq 15\%$ - Điều chỉnh được giới hạn cảnh báo cao-thấp 4. Yêu cầu khác - Thời hạn bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu thiết bị - Lắp đặt, chạy thử thiết bị tại cơ sở sử dụng máy - Cam kết hướng dẫn người sử dụng vận hành thiết bị đến khi thành thạo - Cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt và tiếng Anh - Cam kết cung cấp phụ tùng thay thế, vật liệu tiêu hao tối thiểu 5 năm sau khi hết thời gian bảo hành - Cung cấp chứng chỉ chất lượng (CQ), chứng chỉ xuất xứ (CO) khi giao hàng. - Giấy ủy quyền của nhà sản xuất hoặc đại lý hợp pháp của nhà sản xuất. - Cung cấp giấy lưu hành có thời hạn - Cung cấp phân nhóm trang thiết bị		
--	--	--

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Kiến An

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Kiến An/Quý khách hàng, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

ST T	Tên vật tư	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Quy cách	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1												
2												
...												
TỔNG CỘNG:												

Bằng chữ:

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Chi phí nhập khẩu, vận chuyển tại đơn vị sử dụng, thuế VAT (đã bao gồm)

3. Hàng mới 100%, đúng chủng loại, xuất xứ.

4. Thời gian bảo hành: (Cần ghi rõ thời gian bảo hành)

5. Thanh toán: Chuyển khoản hoặc

Thông tin ngân hàng:.....

6. Thời hạn báo giá: Báo giá này có hiệu lực trong vòng

7. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))